

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1149/2007/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 03 tháng 7 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về trình tự, thủ tục đầu tư đối với các dự án không sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ Về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ Về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2006 Về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ Về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 của Chính phủ Về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP Về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ Về phê duyệt đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007-2010;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại tờ trình số 719/Tr-KHĐT ngày 16/5/2007 V/v Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục đầu tư đối với các dự án

không sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Yên và ý kiến góp ý của các sở, ban ngành liên quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về trình tự, thủ tục đầu tư đối với các dự án không sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Yên”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký.

Điều 3. Các ông: Chánh Văn phòng UBND Tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Xây dựng; Tài chính; Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Tuy Hoà, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và các Nhà đầu tư có dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Yên chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Chi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về trình tự, thủ tục đầu tư đối với các dự án
không sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Yên**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1149/2007/QĐ-UBND
ngày 03/7/2007 của UBND tỉnh Phú Yên)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này áp dụng cho các dự án không sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Yên thuộc thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đầu tư của UBND Tỉnh được quy định tại Điều 38 Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ.

2. Quy định này không áp dụng cho:

- a) Các dự án đầu tư vào các Khu công nghiệp và Khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Phú Yên;
- b) Các dự án đầu tư của doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích sử dụng vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp;
- c) Các dự án có sử dụng nguồn vốn đóng góp của nhân dân;
- d) Các dự án thực hiện theo hình thức hợp đồng Xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT), hợp đồng xây dựng - chuyển giao - kinh doanh (BTO), hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT);

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các nhà đầu tư trong nước, nước ngoài thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Yên và các tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình quản lý các dự án tại Khoản 1 Điều 1 của Quy định này.

Chương II TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐẦU TƯ

Điều 3. Chủ trương đầu tư

1. Các dự án đầu tư trong nước và dự án có vốn đầu tư nước ngoài có quy mô vốn đầu tư dưới 300 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện (được quy định tại Điều 29 của Luật Đầu tư và Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ) thì nhà đầu tư lập hồ sơ đề UBND Tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư, trừ các dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ được quy định tại Điều 37 Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ.

2. Hồ sơ xin chủ trương đầu tư:

a) Tờ trình của nhà đầu tư (theo mẫu tại Phụ lục số 01);

b) Giấy chứng nhận tư cách pháp nhân (đối với tổ chức); Hộ chiếu (đối với cá nhân);

c) Báo cáo tóm tắt nội dung đầu tư, gồm: Mục tiêu, quy mô, địa điểm dự kiến đầu tư, nhu cầu sử dụng đất, vốn đầu tư, sản phẩm tiêu thụ trong nước và xuất khẩu (nếu có), tiến độ thực hiện dự án;

3. Thẩm quyền: Chủ tịch UBND Tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 4. Địa điểm xây dựng để lập dự án đầu tư xây dựng công trình

Về trình tự, thủ tục thực hiện theo Điều 5 của “Quy định phân cấp, uỷ quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý” ban hành kèm theo Quyết định số 1103/2007/QĐ-UBND ngày 19/6/2007 của UBND tỉnh Phú Yên.

Điều 5. Thủ tục đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư trong nước

1. Các dự án đầu tư trong nước có quy mô vốn đầu tư từ 15 tỷ đồng Việt Nam đến dưới 300 tỷ đồng Việt Nam và thuộc các trường hợp: Dự án không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện quy định tại Điều 29 của Luật Đầu tư; Dự án không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 37 Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ, thì nhà đầu tư phải đăng ký đầu tư tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Nội dung đăng ký đầu tư theo các mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 1088/2006/QĐ-BKH ngày 19/10/2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Ngay sau khi nhận được văn bản đăng ký đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư trao giấy biên nhận cho nhà đầu tư.

3. Trường hợp nhà đầu tư có yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đầu tư, thì Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào nội dung văn bản đăng ký đầu tư có Văn bản trình UBND Tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Điều 6. Thủ tục đăng ký đầu tư đối với dự án có vốn đầu tư nước ngoài

1. Các dự án có vốn đầu tư nước ngoài có quy mô vốn đầu tư dưới 300 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ thì nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký đầu tư tại Sở Kế hoạch và Đầu tư. Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra hồ sơ, có văn bản trình UBND Tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho nhà đầu tư.

2. Hồ sơ đăng ký đầu tư theo Quy định tại Khoản 1 Điều 44 Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ, gồm:

a) Văn bản đăng ký đầu tư (theo các mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 1088/2006/QĐ-BKH ngày 19/10/2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư);

b) Hợp đồng hợp tác kinh doanh đối với hình thức đầu tư theo hợp đồng hợp tác kinh doanh;

c) Báo cáo năng lực tài chính của nhà đầu tư (do nhà đầu tư lập và chịu trách nhiệm).

Điều 7. Thẩm định thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình

1. Hồ sơ trình thẩm định thiết kế cơ sở:

a) Tờ trình thẩm định thiết kế cơ sở công trình (theo mẫu tại Phụ lục số 02);

b) Dự án (bao gồm phần thuyết minh dự án và thiết kế cơ sở) theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 16/2005/NĐ-CP của Chính phủ và Khoản 3 Điều 1 Nghị định 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ;

c) Các văn bản pháp lý có liên quan, bao gồm:

- Chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư (bản sao);

- Chứng chỉ quy hoạch hoặc văn bản thoả thuận thông số quy hoạch của cơ quan quản lý xây dựng (bản sao);

- Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng phục vụ cho công tác lập thiết kế cơ sở (nếu có);

- Các bản sao văn bản của cấp có thẩm quyền (nếu có - tùy theo tính chất cụ thể của từng công trình) về: Quyền sử dụng đất; bảo vệ môi trường sinh thái; sử dụng hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình; an toàn lao động; an toàn đô thị, công trình thủy lợi; an toàn công trình điện; an toàn vận hành công trình ngầm; các yêu cầu khác có liên quan...;

- Kết quả thi tuyển thiết kế kiến trúc công trình đối với trường hợp có thi tuyển (bản sao);

- Hồ sơ năng lực của nhà thầu khảo sát xây dựng (nếu có), gồm: Đăng ký kinh doanh; chứng chỉ hành nghề của chủ nhiệm khảo sát xây dựng...;

- Hồ sơ năng lực của nhà thầu thiết kế, gồm: Đăng ký kinh doanh; chứng chỉ hành nghề của chủ nhiệm thiết kế và các chủ trì thiết kế...

2. Thẩm quyền thẩm định thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng công trình thực hiện theo quy định tại Khoản 5 Điều 1 Nghị định 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ và theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 7 của “Quy định phân cấp, uỷ quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý” ban hành kèm theo Quyết định số 1103/2007/QĐ-UBND ngày 19/6/2007 của UBND tỉnh Phú Yên.

Điều 8. Thu hồi đất

Về trình tự, thủ tục thực hiện theo các quy định tại Quyết định số 472/2007/QĐ-UBND ngày 08/3/2007 của UBND tỉnh Phú Yên “Quy định trình tự, thủ tục trong quản lý đất đai và thực hiện các quyền của người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Phú Yên”.

Điều 9. Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

1. Hồ sơ trình thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

a) Tờ trình của Nhà đầu tư hoặc của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (theo mẫu tại Phụ lục số 03);

b) Hồ sơ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

c) Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án của cơ quan có thẩm quyền;

d) Bản đồ tỷ lệ 1/500 đến 1/2000 tùy theo quy mô dự án (thể hiện cao độ, địa hình, địa vật, giải thửa) đủ điều kiện sử dụng trong công việc lập: dự án, thiết kế, lập hồ sơ quy chủ, bồi thường, giải phóng mặt bằng;

e) Quyết định thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có) hoặc Tổ chuyên viên của nhà đầu tư trực tiếp thực hiện;

f) Phương án tái định cư (nếu có).

2. Thẩm quyền thẩm định và phê duyệt:

Thực hiện theo Điều 9 và Điều 10 của “Quy định phân cấp, uỷ quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý” ban hành kèm theo Quyết định số 1103/2007/QĐ-UBND ngày 19/6/2007 của UBND tỉnh Phú Yên.

Điều 10. Giao đất, cho thuê đất

Về trình tự, thủ tục thực hiện theo các quy định tại Quyết định số 472/2007/QĐ-UBND ngày 08/3/2007 của UBND tỉnh Phú Yên “Quy định trình tự, thủ tục trong quản lý đất đai và thực hiện các quyền của người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Phú Yên”.

Điều 11. Giấy phép xây dựng

1. Hồ sơ cấp phép: Thực hiện theo mục II, Phần II Thông tư 02/2007/TT-BXD ngày 14/02/2007 của Bộ Xây dựng.

2. Thẩm quyền cấp phép: Theo Điều 13 của “Quy định phân cấp, uỷ quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý” ban hành kèm theo Quyết định số 1103/2007/QĐ-UBND ngày 19/6/2007 của UBND tỉnh Phú Yên.

Điều 12. Cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu Công trình xây dựng

1. Hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu Công trình xây dựng:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng (theo mẫu tại Phụ lục số 04).

b) Bản sao các giấy tờ sau:

- Chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy phép xây dựng;
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc hợp đồng thuê đất có kèm trích lục bản đồ;

- Văn bản thỏa thuận của cơ quan PCCC (bản sao);

- Biên lai nộp nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật (bản sao).

c) Hồ sơ xây dựng công trình:

- Đối với công trình xây dựng mới:

+ Quyết định phê duyệt và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công;

+ Bản vẽ hoàn công công trình (do Nhà đầu tư, tư vấn giám sát và đơn vị thi công có tư cách pháp nhân thực hiện); lập theo Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ và Thông tư số 02/2006/TT-BXD ngày 17/5/2006 của Bộ Xây dựng, kèm theo một đĩa mềm lưu các file dạng bản vẽ Autocad;

+ Giấy chứng nhận sự phù hợp chất lượng công trình xây dựng đối với công trình quy định tại Thông tư số 11/2005/TT-BXD ngày 14/7/2005 của Bộ Xây dựng;

- Đối với công trình tiếp nhận, bàn giao từ đơn vị khác hoặc nhận chuyển nhượng quyền sở hữu công trình xây dựng, yêu cầu hồ sơ gồm một trong các giấy tờ sau:

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng do Sở Xây dựng cấp (hoặc hồ sơ xây dựng công trình); Biên bản bàn giao tài sản (công trình) và bản vẽ hiện trạng công trình, kèm theo một đĩa mềm lưu các file dạng bản vẽ Autocad;

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng do Sở Xây dựng cấp (hoặc hồ sơ xây dựng công trình); hợp đồng chuyển nhượng tài sản và bản vẽ hiện trạng công trình, kèm theo một đĩa mềm lưu các file dạng bản vẽ Autocad;

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng được cấp theo Nghị định số 95/2005/NĐ-CP ngày 15/7/2005 của Chính phủ và Thông tư số 13/2005/TT-BXD ngày 05/8/2005 của Bộ Xây dựng; hợp đồng chuyển nhượng tài sản và bản vẽ hiện trạng công trình, kèm theo một đĩa mềm lưu các file dạng bản vẽ Autocad;

2. Thẩm quyền:

a) Chủ tịch UBND Tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu Công trình xây dựng đối với tổ chức, theo đề nghị của Sở Xây dựng.

b) Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Tuy Hòa cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu Công trình xây dựng đối với cá nhân, theo đề nghị của Phòng Hạ tầng - Kinh tế, Phòng Quản lý đô thị.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Xử lý chuyển tiếp

Đối với các dự án đầu tư đã có Quyết định chấp thuận đầu tư hoặc Giấy phép đầu tư trước ngày Quy định này có hiệu lực thì không phải làm lại thủ tục để được cấp Giấy chứng nhận đầu tư mà tiếp tục triển khai dự án theo Quyết định chấp thuận đầu tư hoặc Giấy phép đầu tư đã được cấp. Trường hợp nhà đầu tư có yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đầu tư lại thì thực hiện theo quy định của Chính phủ và Quy định này.

Điều 14. Các nội dung khác

1. Thời gian giải quyết, cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục đầu tư trên thực hiện theo Quyết định số 711/2007/QĐ-UBND ngày 17/4/2007 của UBND Tỉnh Phú Yên.

2. Các nội dung khác không quy định trong quy định này thực hiện theo Luật Xây dựng, Luật Đất đai, Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ và các bộ, ngành liên quan.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, thủ trưởng các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các nhà đầu tư và thủ trưởng các đơn vị có liên quan phản ánh về Văn phòng UBND Tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư (bằng văn bản) để tổng hợp báo cáo UBND Tỉnh xem xét quyết định.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Chi

NHÀ ĐẦU TƯ (*ghi rõ tên*) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: , ngày tháng năm.....

TỜ TRÌNH
V/v Chủ trương đầu tư
Dự án :.....

Kính gửi:

- Căn cứ Quyết định số 1149/2007/QĐ-UBND, ngày 03 tháng 7 năm 2007 của UBND tỉnh Phú Yên “Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục đầu tư đối với các dự án không sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Yên”;
- Các cứ pháp lý khác có liên quan,

Nhà đầu tư:

Trình xin chủ trương đầu tư dự án với các nội dung sau:

1. Tên dự án:.....
 2. Địa điểm, diện tích đất dự kiến sử dụng:
 3. Mục tiêu, quy mô của dự án:
 4. Vốn đầu tư dự kiến để thực hiện dự án:
 5. Thời hạn hoạt động:
 6. Tiến độ thực hiện dự án:
 7. Kiến nghị được hưởng ưu đãi đầu tư:
 8. Các nội dung khác (nếu có):
- (Nhà đầu tư) trình cho phép đầu tư dự án

NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

Phụ lục 02**NHÀ ĐẦU TƯ** (*ghi rõ tên*) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: , ngày tháng năm.....

TỜ TRÌNH THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ CƠ SỞ**Dự án:**

Kính gửi:

- Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;
- Căn cứ Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Căn cứ Thông tư số 02/2007/TT-BXD ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng “V/v hướng dẫn một số nội dung về: lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; giấy phép xây dựng và tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình quy định tại Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 và Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 1149/2007/QĐ-UBND, ngày 03 tháng 7 năm 2007 của UBND tỉnh Phú Yên “Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục đầu tư đối với các dự án không sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Yên”;
- Căn cứ chủ trương đầu tư;
- Các cứ pháp lý khác có liên quan,

..... (Nhà đầu tư) trình thẩm định thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình do lập với các nội dung sau:

- Loại và cấp công trình...
- Thuộc dự án...
- Dự kiến tổng mức đầu tư dự án...
- Chủ đầu tư...
- Địa điểm xây dựng...
- Diện tích sử dụng đất...
- Nhà thầu lập thiết kế cơ sở...
- Nhà thầu thực hiện khảo sát xây dựng...
- Quy mô xây dựng, công suất, các thông số kỹ thuật chủ yếu...
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng...

Hồ sơ trình thẩm định thiết kế cơ sở gồm:

1. Chủ trương đầu tư xây dựng công trình (bản sao).
2. Thuyết minh dự án.
3. Thuyết minh thiết kế.
4. Các bản vẽ thiết kế.
5. Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng.
6. Các văn bản của cấp có thẩm quyền (nếu có) về quy hoạch xây dựng, quyền sử dụng đất, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường sinh thái, sử dụng hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, an toàn vận hành công trình ngầm và các yêu cầu khác có liên quan.
7. Kết quả thi tuyển thiết kế kiến trúc công trình đối với trường hợp có thi tuyển.
8. Hồ sơ năng lực của nhà thầu thiết kế, nhà thầu khảo sát xây dựng.
9. Chứng chỉ hành nghề của chủ nhiệm khảo sát xây dựng, chủ nhiệm thiết kế và các chủ trì thiết kế.
..... (Nhà đầu tư) trình thẩm định thiết kế cơ sở công trình
.....

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Địa chỉ: ĐT: Fax: Email

Phụ lục 03

UBND
HỘI ĐỒNG BT-HTTĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: , ngày tháng năm.....

TỜ TRÌNH

V/v thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư
Hạng mục công trình: tại xã, huyện

Kính gửi:

- Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ “V/v bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất” và Thông tư số 116/2004/TT-BTC ngày 07/12/2004 của Bộ Tài chính “V/v hướng dẫn thực hiện Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất”;

- Căn cứ Quyết định số 1149/2007/QĐ-UBND, ngày 03 tháng 7 năm 2007 của UBND tỉnh Phú Yên “Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục đầu tư đối với các dự án không sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Yên”;

- Căn cứ Quyết định thu hồi đất hoặc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án của cơ quan có thẩm quyền;

- Căn cứ Quyết định thành lập Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư;

- Căn cứ các Quyết định của UBND Tỉnh ban hành về giá đất, nhà + VKT, cây cối hoa màu và mồ mả;

- Căn cứ theo hồ sơ bồi thường hỗ trợ và tái định cư đã được lập cho các đối tượng bị thu hồi đất trong phạm vi dự án.

- Các cứ pháp lý khác có liên quan

Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư kính trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định và UBND phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư để thực hiện hạng mục công trình: cụ thể như sau:

1. Tổng diện tích thu hồi đất: m²;

Trong đó:

a) Đất nông nghiệp: m²;

b) Đất phi nông nghiệp: m²;

2. Tổng số đối tượng bồi thường: đối tượng (có danh sách kèm theo)

3. Tổng kinh phí bồi thường: đồng

- Bồi thường về đất: đồng;

- Bồi thường về nhà + VKT: đồng;

- Bồi thường về cây cối, hoa màu: đồng;
- Bồi thường về mồ mả: đồng;
- Các khoản hỗ trợ: đồng;
- Chi phí thực hiện của hội đồng và thẩm định phương án: đồng;

Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư kính đề nghị (Cơ quan thẩm định) thẩm định và UBND xem xét phê duyệt./.

HỘI ĐỒNG BT-HTTĐC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

Phụ lục 04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỞ HỮU CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Kính gửi:

Tôi tên là: CMND số: cấp ngày / /

Thường trú tại: Số ĐT:

Đại diện cơ quan (nếu là tổ chức xin cấp giấy chứng nhận):

Đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu CTXD theo Nghị định số 95/2005/NĐ-CP cho những người đứng tên chủ sở hữu sau đây (hoặc cho cơ quan):

1. Tên công trình:

Địa chỉ CT:

Các thông số của từng hạng mục công trình xây dựng (chỉ ghi công trình chính):

a) Tên hạng mục công trình thứ nhất:

- Cấp công trình:

- Diện tích xây dựng:

- Diện tích sàn xây dựng hoặc công suất:

- Kết cấu chủ yếu:

- Số tầng: – Năm xây dựng:

b) Tên hạng mục công trình từ thứ hai đến thứ n (bổ sung vào phần sau và ghi nội dung như công trình thứ nhất).

2. Đất có công trình xây dựng:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: cấp ngày / /

Thửa đất số: Tờ bản đồ

Diện tích đất m². Sử dụng riêng: m². Sử dụng chung: m².

Đất được giao hoặc thuê:

HĐ thuê đất số: ngày tháng ... năm

Thời gian thuê: từ ngày ... tháng ... năm đến ngày ... tháng ... năm

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau (ghi rõ bản chính hoặc bản sao):

1.

2.

3.

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, có trách nhiệm tạo mọi điều kiện để nhân viên chính quyền kiểm tra, đo đạc lại, nộp chi phí cấp giấy và các khoản tài chính theo quy định của nhà nước.

Xác nhận của UBND cấp xã

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ tên,

nếu là tổ chức phải đóng dấu)

